Ký bởi: TRUNG TÂM THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THÀNH PHỐ
Email: tttdttp@tphcm.gov.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 94/2025/NQ-HĐND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường do ngân sách Thành phố đảm bảo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 11/2022/QH15, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 18/2023/QH15 và Luật số 54/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2023/TT-BTC và Thông tư số 94/2024/TT-BTC;

Xét Tờ trình số 1126/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường do ngân sách Thành phố đảm bảo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 969/BC-BĐT ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường do ngân sách Thành phố đảm bảo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số mức chi sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường do ngân sách Thành phố đảm bảo để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường (bao gồm các dự án, đề án, chương trình bảo vệ môi trường nếu có) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường thuộc các nguồn kinh phí khác (như chi từ nguồn sự nghiệp khoa học, vốn đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác) không áp dụng mức chi theo Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu Côn Đảo.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Quy định một số mức chi

Mức chi sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí chi nhiệm vụ bảo vệ môi trường do các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố thực hiện theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 2, Điều 6 và Điều 7 Quy định nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường và chính sách hỗ trợ cho người thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh

Phụ lục

MỨC CHI SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 94/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đ)	Ghi chú
1	**Lập nhiệm vụ, dự án**		Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC	
2	**Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)**	Buổi họp		*Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm*
a)	Chủ tịch Hội đồng	người/buổi	500	
b)	Thành viên, thư ký	người/buổi	300	
c)	Đại biểu được mời tham dự	người/buổi	150	
d)	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
đ)	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	Bài viết	300	
3	**Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý** (tối đa không quá 5 bài viết)	Bài viết	500	*Trường hợp không thành lập Hội đồng*
4	**Điều tra, khảo sát**			
a)	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	

b)	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin			
	Cá nhân	Phiếu	50	
	Tổ chức	Phiếu	100	
c)	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày công	Mức tiền công 1 người/ngày bằng 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
d)	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	100	*Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên*
đ)	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	200	
5	**Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ**			
a)	Nhiệm vụ	Báo cáo	5.000	
b)	Dự án	Báo cáo	15.000	
6	**Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)**			

a)	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	
b)	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	600	
c)	Ủy viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	300	
d)	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
đ)	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
e)	Bài nhận xét của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	300	
g)	Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)	Bài viết	400	
7	**Hội thảo khoa học (nếu có)**			
a)	Người chủ trì	Người/buổi hội thảo	500	
b)	Thư ký hội thảo	Người/buổi hội thảo	300	
c)	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi hội thảo	150	
d)	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	
8	**Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ**			
a)	*Nghiệm thu nhiệm vụ:*			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	400	
	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	

b)	*Nghiệm thu dự án:*			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	
	Thành viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	400	
	Nhận xét đánh giá của Ủy viên phản biện	Bài viết	500	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	400	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
9	**Chi giải thưởng môi trường Thành phố Hồ Chí Minh**			
a)	***Tổ chức hoặc cộng đồng***			
	Giải Nhất	Giải	20.000	
	Giải Nhì	Giải	16.000	
	Giải Ba	Giải	12.000	
b)	***Cá nhân***			
	Giải Nhất	Giải	15.000	
	Giải Nhì	Giải	10.000	
	Giải Ba	Giải	8.000	